

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAN LỘC  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11-6-2020

V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Quốc Linh, bà Trần Thị Tứ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2019/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng Đ; Sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã Thường N, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K; Sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã Thường N, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Trọng Đ yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng Đ yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị K do vợ chồng không còn chung sống, chị K nhiều lần bỏ nhà đi không liên lạc gì với anh Đ. Anh Đ muốn hàn gắn gia đình, nhiều lần đi tìm nhưng chị K cố tình dấu địa chỉ, cắt đứt liên lạc, không có trách nhiệm gì với cuộc sống chung vợ chồng.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 và Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 hiện đang sống với chị K. Các con đã thành niên, có công việc ổn định. Anh Đ không yêu cầu giải quyết về con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 28/11/2019, chị Nguyễn Thị K cùng anh Nguyễn Trọng Đ trực tiếp đến trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc trình bày về tình trạng hôn nhân gia đình. Anh Đ mong muốn được ly hôn, chị K thừa nhận anh Đ đối xử tệ bạc với chị nhưng chị chỉ đồng ý ly hôn nếu việc ly hôn bảo đảm được quyền lợi. Chị K yêu cầu anh Đ chuyển cho chị 150.000.000 đồng thì anh Đ được sở hữu toàn bộ tài sản chung của vợ chồng hoặc chị chuyển cho anh Đ 150.000.000 đồng và chị được sở hữu toàn bộ tài sản chung của vợ chồng. Anh Đ không đồng ý với phương án của chị K đưa ra. Thẩm phán đề nghị hai bên suy nghĩ kỹ, chuẩn bị các giấy tờ liên quan cần phải nộp cho Tòa án, đặc biệt là các giấy tờ về tài sản chung của vợ chồng. Thẩm phán cũng giải thích cho chị K nghĩa vụ cung cấp địa liên lạc mới nếu chị đi khỏi địa phương. Cùng ngày 28/11/2019, chị K và anh Đ đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thường Nga để thực hiện thủ tục hòa giải tại địa phương. Chị K nộp cho ban hòa giải: Bản photo giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức Nguyễn Thị K, bản photo phiếu chỉ định giải phẫu bệnh Nguyễn Thị K, bản photo phiếu chỉ định thủ thuật, tiểu thủ thuật, nội soi, bản photo phiếu chỉ định siêu âm, bản photo phiếu kết quả siêu âm Nguyễn Thị K, bản photo đơn tố cáo anh Nguyễn Trọng Đ đánh đập của chị Nguyễn Thị K. Ngoài ra, chị K cũng thực hiện việc chứng thực chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận kết hôn, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhờ ông Nguyễn Hữu Ngạn (anh trai) gửi các giấy tờ này cho Tòa án. Ông Nguyễn Hữu Ngạn đã nộp các giấy tờ nói trên cho Tòa án và trình bày cuộc sống chung giữa anh Đ và chị K không hạnh phúc. Ngày 03/01/2017 âm lịch thì chị K vào miền Nam sinh sống, thỉnh thoảng mới về thăm gia đình, vợ chồng ly thân từ đó. Ông Ngạn đồng ý nhận các văn bản của Tòa án và giao lại cho chị K nhưng đề nghị Tòa án không triệu tập tham gia tố tụng.

Ủy ban nhân dân xã Thường Nga cung cấp thông tin: Anh Đ và chị K đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Trà Liên, xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị K đi làm ăn xa thỉnh thoảng có về địa phương nhưng không cất khẩu và không báo cáo chính quyền địa phương nơi ở mới. Ủy ban nhân dân xã Thường Nga cũng xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng nhiều lần xảy ra xích mích, mâu thuẫn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Trọng Đ đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Nguyễn Thị K đều vắng mặt tại các buổi làm việc do Tòa án triệu tập và hai lần vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại khoản 15, khoản 16 Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Nguyễn Trọng Đ ly hôn với chị Nguyễn Thị K; Không xem xét về việc nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung; Về án phí: Anh Nguyễn Trọng Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Bị đơn Nguyễn Thị K đăng ký thường trú tại xóm 6 (tức xóm T) xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Từ năm 2017, chị K đi khỏi địa phương nhưng không cắt khẩu, thỉnh thoảng trở về, không thông báo địa chỉ mới cho chính quyền địa phương, anh Đ và Tòa án nhân dân huyện Can Lộc. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

Bị đơn đã được biết về việc anh Đ yêu cầu ly hôn, đã được hướng dẫn thủ tục, quy trình giải quyết vụ án ly hôn, đã đến gặp ban hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Thường Nga, đã thực hiện việc công chứng các giấy tờ liên quan đến hôn nhân gia đình và gửi cho Tòa án thông qua ông Nguyễn Hữu N nhưng không phản hồi ý kiến bằng văn bản, không có mặt tại Tòa án để làm việc, không có yêu cầu phản tố. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị K qua ông Nguyễn Hữu N đồng thời niêm yết các văn bản này theo quy định. Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 27/5/2020, bị đơn Nguyễn Thị K vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa vào ngày 11/6/2020. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn tiếp tục vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị K là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Trọng Đ và chị Nguyễn Thị K:

Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Nguyễn Thị K tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 26/02/1995 tại Ủy ban nhân dân xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là hôn nhân hợp pháp. Việc anh Nguyễn Trọng Đ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị K là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Hội đồng xét xử nhận định cuộc sống chung của anh Đ và chị K không còn tồn tại, vợ chồng không còn tình cảm yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Anh Đ kiên quyết yêu cầu ly hôn còn chị K đã được thông báo về nội dung vụ án nhưng không có hành động gì để hàn gắn hạnh phúc gia đình, không tham gia làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án cho thấy chị K cũng bỏ mặc hôn nhân của mình. Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Thường Nga, lời trình bày của ông Nguyễn Hữu Ngạn phù hợp với đơn tố cáo mà chị K gửi lại ban hòa giải Ủy ban nhân dân xã Thường Nga và Tòa án nhân dân huyện Can Lộc. Hôn nhân của anh Đ và chị K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đủ căn cứ cho ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Nguyễn Trọng Đ ly hôn chị Nguyễn Thị K

[3] Về con chung của vợ chồng:

Các con chung của vợ chồng là Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn T đều đã thành niên, sức khỏe bình thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về quyền, nghĩa vụ nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn trình bày có tài sản chung, không có nợ chung nhưng không yêu cầu giải quyết còn bị đơn tuy có nộp bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không thực hiện các thủ tục yêu cầu chia tài sản chung bằng văn bản nên hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Trọng Đ phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm e khoản 1 Điều 192, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Nguyễn Trọng Đ ly hôn chị Nguyễn Thị K.

2. Về con chung của vợ chồng: Các cháu Nguyễn Thị Hoài và Nguyễn Văn Trọng đều đã thành niên, sức khỏe bình thường nên Tòa án không giải quyết về quyền, nghĩa vụ nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết trong vụ án. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Trọng Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001465 ngày 30/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc. Anh Nguyễn Trọng Đ phải nộp tiếp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm còn thiếu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc

5. Về quyền kháng cáo bản án: Anh Nguyễn Trọng Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Thường Nga;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Thanh**

